

# CHỦ ĐỀ F: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH GIỚI THIỆU CÁC HỆ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tuần: 15 Tiết: 29,30  
Ngày soạn: 28/11/2025

## KẾ HOẠCH DẠY HỌC BÀI 6: TRUY VẤN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ (TIẾP THEO)

### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

#### 1. Về kiến thức:

- Đưa ra được một vài ví dụ minh họa cho việc dùng truy vấn để tổng hợp, tìm kiếm dữ liệu trên một số bảng.

#### 2. Về năng lực:

##### - Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân trong quá trình học tập, rút kinh nghiệm để có thể vận dụng vào các tình huống khác
- Giao tiếp và hợp tác: Biết lựa chọn hình thức làm việc nhóm với quy mô phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để giải quyết các vấn đề do giáo viên đặt ra. Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để chọn được phương án nhằm trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.

##### - Năng lực số:

1.1.NC1a- Đáp ứng được nhu cầu thông tin

1.3.NC1a- Thao tác được thông tin, dữ liệu và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất dễ dàng hơn

5.2.NC1b- Áp dụng được các công cụ số khác nhau và các giải pháp công nghệ có thể có để giải quyết những nhu cầu đó

5.3.NC1a - Đánh giá được nhu cầu cá nhân

NLc (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông): HS được rèn luyện, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề thông qua việc truy vấn CSDL.

#### 3. Về phẩm chất:

- Có thái độ học tập tốt để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, đất nước:

- Chăm chỉ học tập, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp;
- Nghiêm túc, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của thầy cô.

### II. Thiết bị dạy học và học liệu.

- Thiết bị dạy học:

- Máy tính hoặc Laptop;
- Học liệu, kế hoạch bài dạy, phiếu học tập, bài giảng điện tử.

- Học liệu:

- Sách giáo khoa, Sách giáo viên;

- File CSDL trong Access.

### III. Tiến trình dạy học.

#### 1. Hoạt động 1: Khởi động

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh.

b. Tổ chức thực hiện:

NHIỆM VỤ	CÁCH THỨC TỔ CHỨC
<b>Chuyển giao nhiệm vụ</b>	GV nêu câu hỏi và yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh để tìm câu trả lời.
<b>Thực hiện nhiệm vụ</b>	HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi với bạn cùng bàn. GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ; GV có thể gợi ý cho các em các hoạt động thường gặp. VD: Trong bảng [MƯỢN-TRẢ], để biết ai là chủ thẻ ta cần liên hệ với bảng [NGƯỜI ĐỌC].
<b>Báo cáo, thảo luận</b>	GV: Gọi đại diện 1 học sinh trình bày câu trả lời và cho vd tương ứng. HS báo cáo kết quả. GV: Yêu cầu các bạn khác nhận xét, bổ sung (nếu có). HS: Nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn (nếu có).
<b>Kết luận, nhận định</b>	GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh.

#### 2. Hình thành kiến thức mới

##### 2.1 Hoạt động 2.1: Câu lệnh truy vấn với liên kết các bảng

a. Mục tiêu:

- Xác định được liên kết giữa các bảng;
- Thực hiện được truy vấn trên nhiều bảng.

b. Tổ chức thực hiện:

NHIỆM VỤ	CÁCH THỨC TỔ CHỨC
<b>Chuyển giao nhiệm vụ</b>	GV yêu cầu HS: - Thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 1, 2, 3, 4 .
<b>Thực hiện nhiệm vụ</b>	HS tiếp nhận nhiệm vụ, kết hợp sgk, thảo luận nhóm để hoàn thành yêu cầu. GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ. GV giải thích: <ul style="list-style-type: none"> <li>● Liên kết giữa 2 bảng sẽ cho ra bảng dữ liệu tạm thời chứa dữ liệu chứa thông tin từ cả 2 bảng. Từ đó hệ QT.CSDL sẽ lọc ra các dữ liệu thỏa mãn yêu cầu truy vấn cần thực hiện.</li> <li>● VD: quan sát hình 2 sgk trang 72: Trong CSDL Thư viện. Kết hợp hai bảng [MƯỢN-TRẢ] và bảng [NGƯỜI ĐỌC] thông qua trường chung [số thẻ TV] cho ra bảng tạm như hình bên dưới.</li> </ul>

BẢNG NGƯỜI ĐỌC				BẢNG MƯỢN-TRẢ				
Số thẻ TV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	ID	Số thẻ TV	Mã sách	Ngày mượn	Ngày trả
HS-001	Trần Văn An	14/09/2006	12A2	1	HS-001	AN-01	02/10/2022	09/10/2022
HS-002	Lê Bình	02/03/2007	11A1	2	HS-002	TH-01	14/10/2022	21/10/2022
HS-003	Hà Thị Mai	16/09/2007	11A2	3	HS-003	AN-01	14/10/2022	
				4	HS-003	TO-01	15/10/2022	25/10/2022
				5	HS-001	TH-02	15/10/2022	27/10/2022

  

Số thẻ TV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	ID	Số thẻ TV	Mã sách	Ngày mượn	Ngày trả
HS-001	Trần Văn An	14/09/2006	12A2	1	HS-001	AN-01	02/10/2022	09/10/2022
HS-001	Trần Văn An	14/09/2006	12A2	5	HS-001	TH-02	15/10/2022	27/10/2022
HS-002	Lê Bình	02/03/2007	11A1	2	HS-002	TH-01	14/10/2022	21/10/2022
HS-003	Hà Thị Mai	16/09/2007	11A2	3	HS-003	AN-01	14/10/2022	
HS-003	Hà Thị Mai	16/09/2007	11A2	4	HS-003	TO-01	15/10/2022	25/10/2022

Hình 2. Kết nối bảng NGƯỜI ĐỌC và bảng MƯỢN-TRẢ với điều kiện Số thẻ TV trùng nhau

● GV: giới thiệu dạng tổng quát câu truy vấn dữ liệu trên nhiều bảng.

<b>Báo cáo, thảo luận</b>	GV: Gọi đại diện 1 nhóm trình bày nội dung các phiếu học tập số. HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất trong nhóm . GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn.
<b>Kết luận, nhận định</b>	GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh, cho điểm những nhóm học sinh hoàn thành nhanh và chính xác.

## 2.2 Hoạt động 2.2: Kết xuất thông tin bằng báo cáo.

**a. Mục tiêu:** Diễn đạt được khái niệm khóa của một quan hệ CSDL quan hệ, giải thích được khái niệm đó qua ví dụ minh họa.

**b. Tổ chức thực hiện:**

NHIỆM VỤ	CÁCH THỨC TỔ CHỨC
<b>Chuyển giao nhiệm vụ</b>	GV nêu vấn đề, yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời.
<b>Thực hiện nhiệm vụ</b>	HS tiếp nhận nhiệm vụ, kết hợp sgk và thảo luận nhóm hoàn thành câu trả lời. GV quan sát học sinh tự học, thảo luận, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ. GV giải thích: Các hệ quản trị CSDL đều cung cấp công cụ tạo báo cáo tự động.
<b>Báo cáo, thảo luận</b>	GV: Gọi đại diện 1 nhóm trình bày câu trả lời. HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất trong nhóm . GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn.
<b>Kết luận, nhận định</b>	GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức cho học sinh, cho điểm những nhóm học sinh hoàn thành nhanh và chính xác.

## 3. Thực hành truy vấn trong CSDL quan hệ

**a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành mở, chạy thử câu truy vấn trong MS - Access.

**b. Tổ chức thực hiện:**

<b>NHIỆM VỤ</b>	<b>CÁCH THỨC TỔ CHỨC</b>
<b>Chuyển giao nhiệm vụ</b>	GV nêu vấn đề, yêu cầu HS chia nhóm thực hành.
<b>Thực hiện nhiệm vụ</b>	HS tiếp nhận nhiệm vụ, kết hợp sgk và thực hành theo nhóm. Các thành viên trong nhóm hỗ trợ thực hành. GV quan sát học sinh thực hành, trợ giúp kịp thời khi các em cần hỗ trợ. GV Hướng dẫn: Gợi ý hs tìm hiểu ý nghĩa, kết quả các câu truy vấn.
<b>Báo cáo, thảo luận</b>	GV: Gọi đại diện 1 nhóm trình bày kết quả thực hành. HS báo cáo kết quả thực hiện. GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS nhận xét, góp ý bổ sung bài của bạn.
<b>Kết luận, nhận định</b>	GV nhận xét, chuẩn hóa thao tác cho học sinh, cho điểm những nhóm học sinh hoàn thành nhanh và chính xác.

#### **6. Hoạt động 6: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

**b. Tổ chức thực hiện:** Học sinh thực hiện ở nhà sau đó gửi kết quả qua thư điện tử.

#### **5. Hướng dẫn học sinh tự học:**

- Hướng dẫn học bài cũ
- Hướng dẫn chuẩn bị bài mới

